

CURRENT STATUS OF PATIENT SAFETY KNOWLEDGE AMONG NURSES AND MIDWIVES AT THE NATIONAL HOSPITAL OF OBSTETRICS AND GYNECOLOGY IN 2024

Phung Thanh Hung¹, Tran Xuan Dai^{2*}, Luong Bao Khanh³, Bui Thi My Anh¹, Nguyen Thi Hoai Thu¹

¹*Institute of Preventive Medicine and Public Health Training, Hanoi Medical University - 1 Ton That Tung, Kim Lien Ward, Hanoi City, Vietnam*

²*Students of Hanoi Medical University - 1 Ton That Tung, Kim Lien Ward, Hanoi City, Vietnam*

³*Department of Medical Service Administration, Ministry of Health - 138A Giang Vo, Giang Vo Ward, Hanoi City, Vietnam*

Received: 08/10/2025

Revised: 08/11/2025; Accepted: 24/02/2026

ABSTRACT

Objectives: Describe the current status of patient safety knowledge among nurses and midwives at the National Hospital of Obstetrics and Gynecology in 2024.

Subjects and methods: A cross-sectional descriptive study was conducted on 520 nurses and midwives working at the National Hospital of Obstetrics and Gynecology from August 2024 to May 2025.

Results: The overall rate of adequate patient safety knowledge among nurses and midwives was 67.9%. The highest level of knowledge was observed in the criterion accurate patient identification (80.4%); followed by prevention of patient falls (76%), effective communication improvement (74%), safe surgical practice management (70.2%), and safe medication use (57.5%); the lowest score was recorded in infection risk management with only 48.5% of respondents demonstrating adequate knowledge.

Conclusion: This study provides valuable practical evidence that serves as a basis for monitoring and evaluating patient safety knowledge among healthcare workers. It also highlights the need for targeted interventions to improve knowledge, with a particular emphasis on strengthening infection control practices.

Keywords: Knowledge, patient safety, National Hospital of Obstetrics and Gynecology.

*Corresponding author

Email: tranxuandai2003@gmail.com **Phone:** (+84) 385708916 **DOI:** 10.52163/yhc.v67i2.4378

THỰC TRẠNG KIẾN THỨC AN TOÀN NGƯỜI BỆNH CỦA ĐIỀU DƯỠNG VÀ HỘ SINH TẠI BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TRUNG ƯƠNG NĂM 2024

Phùng Thanh Hùng¹, Trần Xuân Đại^{2*}, Lương Bảo Khánh³, Bùi Thị Mỹ Anh¹, Nguyễn Thị Hoài Thu¹

¹Viện Đào tạo Y học dự phòng và Y tế công cộng, Trường Đại học Y Hà Nội - 1 Tôn Thất Tùng, P. Kim Liên, Tp. Hà Nội, Việt Nam

²Sinh viên Trường Đại học Y Hà Nội - 1 Tôn Thất Tùng, P. Kim Liên, Tp. Hà Nội, Việt Nam

³Cục quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế - 138A Giảng Võ, P. Giảng Võ, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận: 08/10/2025

Ngày sửa: 08/11/2025; Ngày đăng: 24/02/2026

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng kiến thức an toàn người bệnh của điều dưỡng và hộ sinh tại Bệnh viện Phụ Sản Trung ương năm 2024.

Đối tượng và phương pháp: Nghiên cứu mô tả cắt ngang được thực hiện trên 520 điều dưỡng và hộ sinh đang làm việc tại Bệnh viện Phụ Sản Trung ương từ tháng 8/2024 đến tháng 5/2025.

Kết quả: Tỷ lệ kiến thức đạt về an toàn người bệnh của điều dưỡng và hộ sinh là 67,9%. Kiến thức đạt của điều dưỡng và hộ sinh về xác định chính xác danh tính người bệnh chiếm tỷ lệ cao nhất (80,4%); tiếp đến phòng sự cố té ngã cho bệnh nhân (76%), cải thiện giao tiếp hiệu quả (74%), quản lý an toàn phẫu thuật (70,2%), sử dụng thuốc an toàn đúng cách (57,5%); và kiến thức đạt thấp nhất là quản lý nguy cơ nhiễm khuẩn (48,5%).

Kết luận: Nghiên cứu cung cấp bằng chứng thực tiễn quan trọng làm cơ sở để theo dõi, đánh giá về kiến thức an toàn người bệnh, đồng thời gợi ý các khuyến cáo trong việc nâng cao kiến thức của nhân viên y tế, đặc biệt ưu tiên là kiểm soát nhiễm khuẩn.

Từ khóa: Kiến thức, an toàn người bệnh, Bệnh viện Phụ Sản Trung ương.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

An toàn người bệnh là giảm thiểu tối đa rủi ro gây hại không cần thiết cho người bệnh liên quan đến điều trị và chăm sóc tại các cơ sở y tế [1]. An toàn người bệnh là một yếu tố quan trọng trong chăm sóc điều dưỡng. So với các chuyên gia y tế khác, điều dưỡng dành nhiều thời gian hơn cho bệnh nhân, do đó họ đóng vai trò quan trọng hơn trong việc duy trì an toàn cho bệnh nhân [2].

Theo thống kê của Tổ chức Y tế Thế giới, hàng năm có hàng chục triệu người bệnh bị thương tật hoặc tử vong do chăm sóc y tế không an toàn, đồng thời tỷ lệ gặp biến chứng liên quan đến sự cố y khoa là 1/10 người bệnh nội trú [2]. Các nghiên cứu trước đây đã tìm cách khám phá kiến thức về an toàn bệnh nhân của sinh viên điều dưỡng và hộ sinh, nhưng hầu hết đều chỉ tập trung vào sự tự tin và nhận thức tự báo cáo về kiến thức [3]. Tại Việt Nam, các nghiên cứu gần đây cho thấy, kiến thức an toàn người bệnh của nhân viên y tế, đặc biệt là điều dưỡng và hộ sinh vẫn còn hạn chế. Nghiên cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn năm 2019 cho thấy tỷ lệ kiến thức đạt về an toàn người bệnh của nhân viên y tế là 71,02% [4]. Tương tự, theo nghiên cứu tại Bệnh viện huyện Mộc Châu năm 2019, kiến thức đúng về an toàn người bệnh của nhân

viên y tế cũng chỉ đạt 60,6% [5]. Với vai trò là nòng cốt trong đội ngũ chăm sóc, kiến thức của điều dưỡng và hộ sinh về an toàn người bệnh là yếu tố cốt lõi, ảnh hưởng lớn đến thực hành đảm bảo an toàn người bệnh và nâng cao chất lượng chăm sóc.

Bệnh viện Phụ Sản Trung ương là bệnh viện chuyên khoa hạng I trực thuộc Bộ Y tế, có nhiệm vụ khám chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị trong lĩnh vực sản phụ khoa. Trong năm 2024, mỗi ngày bệnh viện đã tiếp nhận khoảng hơn 1000 người bệnh đến khám và chữa bệnh. Việc đánh giá kiến thức của điều dưỡng về an toàn người bệnh là rất quan trọng, nhằm giúp bệnh viện cải thiện và nâng cao hơn nữa chất lượng chăm sóc sức khỏe, giảm thiểu những rủi ro, sự cố y khoa có thể xảy ra. Cho đến nay, bệnh viện chưa có nghiên cứu nào đánh giá về kiến thức an toàn người bệnh của điều dưỡng và hộ sinh. Chính vì vậy chúng tôi thực hiện đề tài nghiên cứu “Thực trạng kiến thức an toàn người bệnh của điều dưỡng và hộ sinh tại Bệnh viện Phụ Sản Trung ương năm 2024” với mục tiêu mô tả thực trạng kiến thức an toàn người bệnh của điều dưỡng và hộ sinh tại Bệnh viện Phụ Sản Trung ương năm 2024.

*Tác giả liên hệ

Email: tranxuandai2003@gmail.com Điện thoại: (+84) 385708916 DOI: 10.52163/yhc.v67i2.4378

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

- Địa điểm: Bệnh viện Phụ Sản Trung ương.

- Thời gian: từ tháng 8/2024 đến tháng 5/2025.

2.3. Đối tượng nghiên cứu

Toàn bộ điều dưỡng và hộ sinh đang làm việc ở các khoa/phòng tại Bệnh viện Phụ Sản Trung ương.

- Tiêu chuẩn lựa chọn: điều dưỡng và hộ sinh làm việc từ 6 tháng trở lên, đồng ý tham gia nghiên cứu.

- Tiêu chuẩn loại trừ: điều dưỡng và hộ sinh đang trong thời gian nghỉ thai sản, đi học tập trung, nghỉ phép; đang trong thời gian thực hiện thủ tục xin thôi việc, nghỉ việc.

2.4. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu

Chọn toàn bộ điều dưỡng và hộ sinh. Thực tế tổng số người đã tham gia nghiên cứu và đủ điều kiện là 520 điều dưỡng và hộ sinh.

2.5. Biến số nghiên cứu

- Nhóm biến số về đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu: tuổi, giới, chức danh, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm làm việc.

- Nhóm biến số về kiến thức an toàn người bệnh: 6 tiêu chí về an toàn người bệnh: (1) Xác định chính xác danh tính người bệnh; (2) Quản lý nguy cơ nhiễm khuẩn; (3) Sử dụng thuốc an toàn, đúng cách; (4) Quản lý an toàn phẫu thuật; (5) Phòng sự cố té ngã cho bệnh nhân; (6) Cải thiện giao tiếp hiệu quả. Mỗi nhóm tiêu chí gồm 5 biến số.

2.6. Kỹ thuật, công cụ và phương pháp thu thập số liệu

- Bộ công cụ nghiên cứu: công cụ đánh giá kiến thức an toàn người bệnh được xây dựng và phát triển dựa trên các quyết định, hướng dẫn của Bộ Y tế về 6 tiêu chí an toàn người bệnh. Bộ công cụ khảo sát kiến thức về an toàn người bệnh gồm 30 câu trắc nghiệm thuộc 6 tiêu chí an toàn người bệnh: (1) Xác định chính xác danh tính người bệnh; (2) Quản lý nguy cơ nhiễm khuẩn; (3) Sử dụng thuốc an toàn, đúng cách; (4) Quản lý an toàn phẫu thuật; (5) Phòng sự cố té ngã cho người bệnh; (6) Cải thiện giao tiếp hiệu quả [6-8].

- Phương pháp thu thập thông tin: phát vấn gián tiếp bằng bảng hỏi tự điền trực tuyến. Bộ câu hỏi được thiết kế có cấu trúc sẵn, xây dựng trên nền tảng Google Forms.

2.7. Xử lý và phân tích số liệu

Số liệu sau khi thu thập được làm sạch, phân tích bằng phần mềm SPSS 27.0.

Nghiên cứu sử dụng thống kê mô tả (tần suất, tỷ lệ phần trăm) để mô tả thực trạng kiến thức.

Tiêu chí đánh giá:

- Với từng câu hỏi kiến thức: trả lời đúng sẽ được tính là 1

điểm, sai sẽ là 0 điểm. Tổng điểm kiến thức chung tối đa là 30 điểm.

- Mỗi tiêu chí gồm 5 câu hỏi. Tiêu chí an toàn người bệnh đạt khi điểm tiêu chí từ 4 điểm trở lên (tương ứng 80% tổng số điểm), chưa đạt khi dưới 4 điểm. Kiến thức chung đạt khi tổng điểm từ 24 điểm trở lên ($\geq 80\%$ tổng điểm).

2.8. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu đã được phê duyệt bởi Hội đồng Đạo đức Trường Đại học Y tế Công cộng theo Quyết định số 63/2024/YTCC-HD3; và sự đồng ý, hỗ trợ từ Bệnh viện Phụ sản Trung ương.

Nghiên cứu chỉ thực hiện đối với những đối tượng nghiên cứu đồng ý và tự nguyện tham gia vào nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu không tiết lộ thông tin cá nhân nhằm tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghiên cứu và bảo vệ quyền riêng tư đối tượng tham gia.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Thông tin chung của đối tượng nghiên cứu (n = 520)

Đặc điểm		Số lượng	Tỷ lệ (%)
Giới tính	Nam	29	5,6
	Nữ	491	94,4
Tuổi	< 30 tuổi	94	18,1
	30-40 tuổi	315	60,6
	> 40 tuổi	111	21,3
Chức danh	Điều dưỡng	311	59,8
	Hộ sinh	209	40,2
Trình độ chuyên môn	Trung cấp, cao đẳng	152	29,2
	Đại học, sau đại học	368	70,8
Đã từng được tập huấn về an toàn người bệnh trong 2 năm gần đây	Đã được tập huấn	359	69,0
	Chưa được tập huấn	161	31,0
Kinh nghiệm làm việc	< 5 năm	65	12,5
	5-10 năm	208	40,0
	> 10 năm	247	47,5

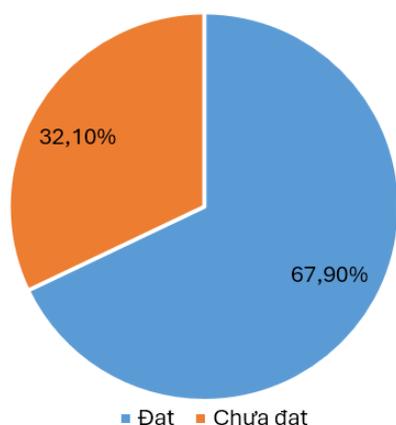
Kết quả bảng 1 cho thấy, giới tính của nhân viên y tế đa phần là nữ, chiếm tỷ lệ 94,4%. Độ tuổi tập chung ở nhóm từ 30-40 tuổi với tỷ lệ 60,6%. Chức danh của nhân viên y tế là điều dưỡng chiếm tỷ lệ cao (59,8%) so với hộ sinh (40,2%). Trình độ chuyên môn của nhân viên y tế chủ yếu là đại học và sau đại học (70,8%), tiếp đến là trung cấp và cao đẳng (29,2%). Số nhân viên y tế làm việc tại phòng

chức năng, trung tâm chiếm tỷ lệ 51,5%. Nhân viên y tế đã được tập huấn về an toàn người bệnh trong 2 năm gần đây có tỷ lệ 69%.

Bảng 2. Kiến thức về 6 tiêu chí an toàn người bệnh (n = 520)

Tiêu chí	Kiến thức đạt	Kiến thức chưa đạt
1. Xác định chính xác danh tính người bệnh	418 (80,4%)	102 (19,6%)
2. Quản lý nguy cơ nhiễm khuẩn	252 (48,5%)	268 (51,5%)
3. Sử dụng thuốc an toàn, đúng cách	299 (57,5%)	221 (42,5%)
4. Quản lý an toàn phẫu thuật	365 (70,2%)	155 (29,8%)
5. Phòng sự cố té ngã cho bệnh nhân	395 (76%)	125 (24%)
6. Cải thiện giao tiếp hiệu quả	385 (74%)	135 (26%)

Bảng 2 cho thấy tỷ lệ đạt kiến thức về các tiêu chí an toàn người bệnh của điều dưỡng và hộ sinh có sự khác biệt rõ rệt giữa các nội dung. Trong đó, tỷ lệ đạt cao nhất là kiến thức về xác định chính xác danh tính người bệnh (80,4%), tiếp đến là kiến thức về phòng sự cố té ngã (76%) và cải thiện giao tiếp hiệu quả (74%). Ngược lại, kiến thức về quản lý nguy cơ nhiễm khuẩn có tỷ lệ đạt thấp nhất, chỉ chiếm 48,5%. Ngoài ra, tỷ lệ điều dưỡng và hộ sinh đạt kiến thức đúng về sử dụng thuốc an toàn (57,5%) và an toàn phẫu thuật (70,2%) cũng còn ở mức chưa đồng đều, phản ánh nhu cầu cần thiết trong việc đào tạo và cập nhật kiến thức chuyên môn định kỳ.



Biểu đồ 1. Kiến thức chung về an toàn người bệnh (n = 520)

Biểu đồ 1 mô tả kiến thức chung về an toàn người bệnh của điều dưỡng và hộ sinh. Điều dưỡng, hộ sinh được đánh giá đạt kiến thức về an toàn người bệnh nếu kiến thức đạt $\geq 80\%$ tổng điểm tương ứng từ 24/30 điểm trở lên. Kết quả cho thấy kiến thức đạt về an toàn người bệnh

của điều dưỡng và hộ sinh chiếm 67,9% và kiến thức chưa đạt chiếm tỷ lệ 32,1%.

4. BÀN LUẬN

Nghiên cứu chúng tôi chỉ ra có 67,9% điều dưỡng và hộ sinh đạt chuẩn kiến thức chung về an toàn người bệnh. Tỷ lệ này tương đồng với kết quả nghiên cứu của Nguyễn Xuân Thiêm (2020), Nguyễn Đình Anh Giang và cộng sự (2019) với kết quả lần lượt là 70,9% và 71,02% [9], [4]. Con số 67,9% tương đối khả quan, phản ánh sự quan tâm đến an toàn người bệnh trong đào tạo và thực hành tại bệnh viện tuyến trung ương, nơi có yêu cầu cao về chất lượng chăm sóc và phòng ngừa sự cố y khoa. Tỷ lệ đạt chuẩn kiến thức an toàn người bệnh là một chỉ báo quan trọng trong quản lý chất lượng bệnh viện. Kiến thức vững chắc về an toàn người bệnh giúp điều dưỡng và hộ sinh phát hiện sớm nguy cơ, báo cáo kịp thời sai sót, đảm bảo quy trình an toàn trong sử dụng thuốc, phẫu thuật, chăm sóc người bệnh và giao tiếp chuyên môn hiệu quả [1].

Trong 6 nhóm tiêu chí đánh giá kiến thức về an toàn người bệnh, kiến thức đạt cao nhất là tiêu chí “xác định chính xác danh tính người bệnh” với 80,4%; tiếp đến là “phòng sự cố té ngã cho bệnh nhân” (76%). Ngược lại, tiêu chí “quản lý nguy cơ nhiễm khuẩn” có ít tỷ lệ kiến thức đạt nhất (13,6%). Kết quả này tương đồng với kết quả nghiên cứu của Nguyễn Xuân Thiêm tại Bệnh viện đa khoa Hà Đông (2020) [9]. Những kết quả này cho thấy nhận thức tương đối tốt của nhân viên y tế về tầm quan trọng của việc nhận diện đúng người bệnh và phòng ngừa các tai nạn thường gặp, những nội dung cơ bản trong các chương trình đào tạo về an toàn người bệnh. Tuy nhiên, tiêu chí “quản lý nguy cơ nhiễm khuẩn” có tỷ lệ đạt thấp cho thấy lỗ hổng đáng kể trong hiểu biết và thực hành của nhân viên y tế về kiểm soát nhiễm khuẩn, một lĩnh vực then chốt trong phòng ngừa sự cố y khoa.

Cụ thể với tiêu chí “xác định chính xác danh tính người bệnh”, trong nghiên cứu của chúng tôi nhóm kiến thức này đạt tỷ lệ cao nhất với 80,4%. Kết quả này thấp hơn một chút so với nghiên cứu của Nguyễn Xuân Thiêm tại Bệnh viện Đa khoa Hà Đông (2020), đa số điều dưỡng có thể nắm được vai trò lý thuyết của việc xác định danh tính (88,7%) [9]. Xác định chính xác danh tính người bệnh là nguyên tắc đầu tiên không thể bỏ qua trong chăm sóc an toàn. Tổ chức Y tế Thế giới báo cáo rằng sai sót trong bước này có thể dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng như dùng thuốc nhầm người, truyền máu nhầm, xét nghiệm cho nhầm người và phẫu thuật nhầm bệnh nhân [1]. Đối với tiêu chí kiến thức về phòng ngừa té ngã, nghiên cứu của tôi có tỷ lệ đạt khá cao (76%). So với nghiên cứu tại Bệnh viện Quân y 105 năm 2021, tỷ lệ kiến thức phòng ngừa về té ngã lại thấp hơn (41,7%) [10]. Sự khác biệt này có thể bắt nguồn từ điều kiện đào tạo không đồng đều giữa các bệnh viện, thiếu tài liệu hướng dẫn chuẩn hóa hoặc chưa phổ biến các công cụ đánh giá nguy cơ té ngã như thang điểm Morse.

Tiêu chí có kiến thức đạt chưa cao đó là tiêu chí “sử

dụng thuốc an toàn đúng cách” (57,5%). Khi so sánh với nghiên cứu tại Bệnh viện Đa Khoa Hà Đông (2020), kết quả này thậm chí còn thấp hơn (56,7%) [9]. Sử dụng thuốc an toàn là một trong những nội dung trọng yếu trong chăm sóc điều dưỡng, bởi sai sót liên quan đến thuốc là nguyên nhân hàng đầu gây tổn hại cho người bệnh trong hệ thống y tế. Ngoài ra, tiêu chí có tỷ lệ kiến thức đạt thấp nhất ghi nhận là “quản lý nguy cơ nhiễm khuẩn” lại chỉ đạt 48,5%. Kết quả này hoàn toàn tương đồng với nghiên cứu của tại Bệnh viện Hà Đông, nơi chỉ 46,3% điều dưỡng nắm rõ các quy trình phòng chống nhiễm khuẩn cơ bản [9]. Kiến thức vững chắc về kiểm soát nhiễm khuẩn là nền tảng để đảm bảo thực hành an toàn, giảm nguy cơ lây nhiễm chéo và cải thiện chất lượng chăm sóc người bệnh. Nguyên nhân có thể đến từ việc đào tạo tập huấn không thường xuyên, thiếu giám sát thực hành, thiếu các hình thức đào tạo phù hợp (trực tuyến, mô phỏng tình huống), cũng như sự thiếu nhấn mạnh của quản lý bệnh viện về vai trò của kiểm soát nhiễm khuẩn như một chỉ số chất lượng. Vì vậy kết quả trên có thể xem là tín hiệu cảnh báo, đòi hỏi sự can thiệp có hệ thống, trong đó đào tạo tại chỗ, cập nhật kiến thức theo hướng tiếp cận năng lực và lồng ghép đánh giá thường xuyên là chiến lược ưu tiên [6].

Nghiên cứu này có hạn chế khi bộ công cụ khảo sát được xây dựng dựa trên các hướng dẫn của Bộ Y tế nhưng chưa được kiểm định rộng rãi, do đó cần được đánh giá thêm về độ tin cậy và tính khái quát. Đây là nghiên cứu cắt ngang với cỡ mẫu hạn chế và được thực hiện tại một bệnh viện tuyến trung ương, nên khả năng mở rộng kết quả cho các cơ sở y tế quy mô hơn còn hạn chế. Trong tương lai, cần có các nghiên cứu với đối tượng đa dạng hơn để hiểu rõ hơn các yếu tố ảnh hưởng đến an toàn người bệnh, từ đó đề xuất giải pháp phù hợp cho từng cơ sở y tế.

5. KẾT LUẬN

Thực trạng kiến thức an toàn người bệnh của điều dưỡng và hộ sinh tại Bệnh viện Phụ Sản Trung ương còn chưa đồng đều giữa các tiêu chí, trong đó nổi bật là mức độ hiểu biết thấp về kiểm soát nhiễm khuẩn. Kết quả này cho thấy nhu cầu cần thiết trong việc tăng cường đào tạo chuyên sâu, cập nhật kiến thức và giám sát thực hành nhằm nâng cao năng lực thực hành an toàn, đồng thời gợi ý các khuyến cáo trong việc nâng cao kiến thức của nhân viên y tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] World Health Organization. Patient safety 2023. Available from: <https://www.who.int/news-room/fact-sheets/detail/patient-safety>.
- [2] Jamal N, Ahmad A, Kunjukunju A. Knowledge and attitude towards patient safety among registered nurses of a private hospital in Selangor Malaysia. *Malahayati International Journal of Nursing and Health Science*, 2022, 5: 155-65.
- [3] Usher K, Woods C, Parmenter G, Hutchinson M, Mannix J, Power T et al. Self-reported confidence in patient safety knowledge among Australian undergraduate nursing students: A multi-site cross-sectional survey study. *Int J Nurs Stud*, 2017, 71: 89-96.
- [4] Nguyễn Đình Anh Giang, Dương Đình Công. Kiến thức an toàn người bệnh của nhân viên y tế Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn, năm 2019. *Tạp chí Y học cộng đồng*, 2019, 1 (54): 48-53.
- [5] Nguyễn Thị Hải Hà, Trần Thị Thanh Huệ, Nguyễn Thị Thu, Nguyễn Thị Tú Anh, Trương Thị Tân, Trần Thu Hường. Kiến thức, thái độ và các yếu tố liên quan đến an toàn người bệnh tại Bệnh viện Đa khoa huyện Mộc Châu, Sơn La năm 2019. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, 2021, 226 (01): 112-119.
- [6] Cục Quản lý khám chữa bệnh, Bộ Y tế. Tài liệu đào tạo liên tục về an toàn người bệnh, Hà Nội, 2015.
- [7] Bộ Y tế. Quyết định số 6858/QĐ-BYT về việc ban hành bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam, 2016.
- [8] Bộ Y tế. Thông tư số 19/2013/TT-BYT hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh tại bệnh viện, 2013.
- [9] Nguyễn Xuân Thiêm. Kiến thức và thực hành về an toàn người bệnh của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Hà Đông năm 2020. Báo cáo chuyên đề tốt nghiệp, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, 2020.
- [10] Trần Thị Thúy Bình, Nguyễn Duy Luật. Kiến thức và thực hành an toàn người bệnh của điều dưỡng tại Bệnh viện Quân y 105 năm 2021. *Tạp chí Y học cộng đồng*, 2022, 63 (3): 78-84. doi: 10.52163/yhc.v63i3.335.